

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh Bình Thuận hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 425 /QĐ-UBND ngày 28 /02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm ban hành	Trích yếu	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Thời điểm hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN							
1	Nghị quyết	26/2012/NQ-HĐND	02/7/2012	Về chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình tỉnh Bình Thuận	Một phần nội dung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 26/2012/NQ-HĐND: “- Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của cơ quan Đảng, Nhà nước và đoàn thể trên địa bàn tỉnh; cán bộ xã, phường, thị trấn, thôn, khu phố; cán bộ và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang nếu vi phạm điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này thì bị xử lý như sau: + Sinh con thứ 3 thì bị kỷ luật với hình thức khiển trách;	Được bãi bỏ một phần tại Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh	24/7/2023

					+ Sinh con thứ 4 thì bị cách chức nếu có chức vụ; bị cảnh cáo nếu không có chức vụ; + Sinh con thứ 5 thì bị buộc thôi việc. Trong trường hợp bộ, ngành trung ương có quy định riêng về hình thức xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức do vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình để áp dụng trong phạm vi ngành, nếu mức xử lý vi phạm cao hơn Quy định này thì các cơ quan, đơn vị thực hiện xử lý theo quy định của ngành”.		
2	Nghị quyết	74/2014/NQ-HĐND	08/12/2014	Về danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; danh mục công trình, dự án thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, công cộng thực hiện trong năm 2015 và danh mục công trình phải cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2015	Danh mục 23 dự án với diện tích đất trồng lúa 44,09 ha, đất rừng phòng hộ là 50,96 ha	Được bãi bỏ một phần tại Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày 19/12/2017	01/01/2018
3	Nghị quyết	79/2015/NQ-HĐND	27/7/015	Về việc bổ sung danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; danh mục công trình, dự án thuộc trường hợp nhà nước	Danh mục 04 dự án với diện tích đất rừng phòng hộ là 53,4 ha	Được bãi bỏ một phần tại Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày 19/12/2017	01/01/2018

				thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, công cộng thực hiện trong năm 2015 và danh mục công trình phải cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2015			
4	Nghị quyết	20/2017/NQ-HĐND	17/7/2017	Quy định khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày được hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và hỗ trợ gạo trên địa bàn tỉnh	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 67/2018/NQ-HĐND ngày 30/10/2018 của HĐND tỉnh	12/11/2018
5	Nghị quyết	22/2017/NQ-HĐND	17/7/2017	Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh	24/7/2023
6	Nghị quyết	23/2017/NQ-HĐND	17/7/2017	Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND	18/12/2023
7	Nghị quyết	48/2018/NQ-HĐND	30/3/2018	Quy định mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn và tỷ lệ vốn đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020	Điều 1	Được sửa đổi, bãi bỏ tại Nghị quyết số 78/2019/NQ-HĐND ngày 25/7/2019 của HĐND tỉnh	06/8/2019
8	Nghị quyết	63/2018/NQ-HĐND	20/7/2018	Phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài	Điều 2, 3	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số	20/10/2023

				sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh		15/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của HĐND tỉnh	
9	Nghị quyết	19/2020/NQ-HĐND	03/12/2020	Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ ngân sách địa phương cho đối tượng thuộc hộ gia đình cận nghèo; học sinh, sinh viên; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh	01/8/2023
10	Nghị quyết	12/2021/NQ-HĐND	08/12/2021	Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh	- Khoản 2 Điều 3 và khoản 1 Điều 6 hết hiệu lực từ ngày 08/12/2022; - Điểm a khoản 2 Điều 2; điểm a khoản 3 Điều 2; khoản 2 Điều 3; các Điều 4, 6, 7, 8; khoản 1 Điều 10; khoản 1, 2, 3 Điều 11; khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 13; khoản 1 Điều 14; khoản 1 Điều 15; khoản 1 Điều 18 hết hiệu lực từ ngày 18/12/2023	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 và Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND tỉnh	- Khoản 2 Điều 3 và khoản 1 Điều 6 hết hiệu lực từ ngày 08/12/2022; - Điểm a khoản 2 Điều 2; điểm a khoản 3 Điều 2; khoản 3 Điều 2; khoản 2 Điều 3; các Điều 4, 6, 7, 8; khoản 1 Điều 10; khoản 1, 2, 3 Điều 11;

							khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 13; khoản 1 Điều 14; khoản 1 Điều 15; khoản 1 Điều 18 hết hiệu lực từ ngày 18/12/2023
11	Nghị quyết	12/2022/NQ-HĐND	23/8/2022	Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh	Phụ lục III, Phụ lục X	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh	18/12/2023
12	Nghị quyết	18/2022/NQ-HĐND	18/11/2022	Về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất và khoán bảo vệ rừng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030	Điều 5, 6; Phụ lục 2	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/11/2023 của HĐND tỉnh	20/11/2023
13	Quyết định	78/2007/QĐ-UBND	06/12/2007	Quy định mức hỗ trợ đối với các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài	Điều 1	Sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số	04/6/2009

				công lập trên địa bàn tỉnh Bình Thuận		28/2009/QĐ-UBND ngày 25/5/2009 của UBND tỉnh	
14	Quyết định	79/2007/QĐ-UBND	07/12/2007	Ban hành Quy định tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về Bình Thuận trong ngành thủ công mỹ nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Một số nội dung tại Điều 10 của Quy định tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về Bình Thuận trong ngành thủ công mỹ nghệ được sửa đổi, bổ sung: + Đoạn đầu khoản 1 Điều 10; + Điểm d khoản 1 Điều 10. - Bãi bỏ đại diện hiệp hội hàng thủ công mỹ nghệ - đồ gỗ tỉnh trong thành phần hội đồng cấp tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 8. - Một số cụm từ được thay thế. 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 01/6/2012 của UBND tỉnh	11/6/2012
15	Quyết định	43/2012/QĐ-UBND	23/10/2012	Quy định về chỉ giới xây dựng nhà ở và công trình xây dựng dọc theo các quốc lộ, tỉnh lộ và huyện lộ thuộc địa bàn nông thôn chưa có quy hoạch xây dựng được duyệt trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi cụm từ “thuộc địa bàn nông thôn” tại trích yếu của Quyết định; - Sửa đổi khoản 1, 2, 3 Điều 1 Quyết định. 	Sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh	10/02/2020
16	Quyết định	49/2012/QĐ-UBND	20/11/2012	Ban hành Quy định về chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực và chính sách luân chuyển, điều động cán bộ, công	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 1, 2 Điều 1; - Các Điều: 4, 5, 7, 10, 15, 16, 18; 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND	20/02/2020

				chức, viên chức của tỉnh Bình Thuận	- Bổ sung Điều 16a, 16b, 18a.	ngày 10/02/2020 của UBND tỉnh	
17	Quyết định	35/2013/QĐ-UBND	09/8/2013	Ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Các Điều: 3, 6, 7, 8, 18	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của UBND tỉnh	20/9/2018
18	Quyết định	50/2013/QĐ-UBND	30/10/2013	Quy định mức thu thủy lợi phí, tiền nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Mức thu thủy lợi phí đối với đất trồng lúa; trồng mạ, rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày; thanh long, nho, cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, hoa và cây dược liệu quy định tại khoản 1, 2 và 4 Điều 4	Được bãi bỏ một phần tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 15/8/2018 của UBND tỉnh	30/8/2018
19	Quyết định	15/2014/QĐ-UBND	13/5/2014	Ban hành Quy định việc lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Các Điều: 6, 7, 8, 9, 11.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh	01/01/2018
20	Quyết định	43/2014/QĐ-UBND	15/10/2014	Ban hành Quy chế xét chọn và tôn vinh danh hiệu “Trí thức tiêu biểu về khoa học - công nghệ tỉnh Bình Thuận”	Khoản 2 Điều 6	Sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh	10/8/2020
21	Quyết định	08/2015/QĐ-UBND	02/3/2015	Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quy trình chủ đầu tư	Các Điều: 4, 7, 9, 16, 24, 25, 56, 72, 73	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND	10/02/2018

				thỏa thuận với người sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận		ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh	
22	Quyết định	17/2015/QĐ-UBND	26/5/2015	Ban hành Quy định về chính sách ưu đãi nhà, đất đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Điểm a khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh	20/3/2017
23	Quyết định	35/2015/QĐ-UBND	21/7/2015	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND ngày 23/10/2012 của UBND tỉnh quy định về chỉ giới xây dựng nhà ở và công trình xây dựng dọc theo các quốc lộ, tỉnh lộ và huyện lộ thuộc địa bàn nông thôn chưa có quy hoạch xây dựng được phê duyệt trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	- Trích yếu của Quyết định; - Khoản 1, 2 Điều 1.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh	10/02/2020
24	Quyết định	37/2015/QĐ-UBND	14/8/2015	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” dùng cho sản phẩm nước mắm	Các Điều: 3, 6, 9, 10, 16, 19	Được sửa đổi, bãi bỏ tại Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019	30/6/2019
25	Quyết định	42/2015/QĐ-UBND	10/9/2015	Ban hành Quy định quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Các Điều: 19, 20, 26	Được sửa đổi, bãi bỏ tại Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019	30/6/2019

26	Quyết định	73/2015/QĐ-UBND	25/12/2015	Ban hành Quy định cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; cơ chế phối hợp và thời gian thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo cơ chế một cửa trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Các Điều: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh	01/3/2018
27	Quyết định	74/2015/QĐ-UBND	25/12/2015	Ban hành Quy định mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Điều 13, Điều 24; Phụ lục định mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh	08/01/2017
28	Quyết định	06/2016/QĐ-UBND	04/02/2016	Ban hành Quy định về việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Điều 3, Điều 5	Sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 29/01/2018 của UBND tỉnh	10/02/2018
29	Quyết định	51/2016/QĐ-UBND	28/11/2016	Ban hành Quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Các Điều: 3, 4, 5, 8	Được bãi bỏ, sửa đổi tại Quyết định số 51/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh	15/01/2019
30	Quyết định	53/2016/QĐ-UBND	15/12/2016	Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm	Các Điều: 8, 12, 13.	Được sửa đổi tại Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày	01/9/2019

				hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận		07/8/2019 của UBND tỉnh	
31	Quyết định	14/2017/QĐ-UBND	04/5/2017	Ban hành Quy định về nguyên tắc và đơn giá về bồi thường thiệt hại tài sản khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 21/02/2019, Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/3/2020, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/04/2021, Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 18/3/2022, Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh	18/3/2022
32	Quyết định	16/2017/QĐ-UBND	16/5/2017	Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, thiết bị đối với các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm lợi thế của tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 - 2020	Điều 4, Điều 8	Sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 21/5/2020 của UBND tỉnh	01/6/2020
33	Quyết định	41/2017/QĐ-UBND	20/12/2017	Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh	Điều 1; Phụ lục kèm theo	Sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND	22/6/2020

						ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh	
34	Quyết định	10/2018/QĐ-UBND	29/01/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh cấp trưởng, phó các chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập, các phòng chuyên môn thuộc Sở Y tế; phòng y tế thuộc UBND cấp huyện	Điều 4, Điều 5	Được sửa đổi tại Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND tỉnh	01/02/2019
35	Quyết định	14/2018/QĐ-UBND	09/02/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; cơ chế phối hợp và thời gian thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo cơ chế một cửa trên địa bàn tỉnh Bình Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 73/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Bình Thuận	Điều 3, Điều 5	Được sửa đổi tại Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh	01/12/2019
36	Quyết định	37/2019/QĐ-UBND	20/12/2019	Ban hành Quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024	- Điều 6; - Phụ lục: 1, 2, 3, 6, 7, 10, 11.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh	05/9/2021
37	Quyết định	25/2021/QĐ-UBND	05/11/2021	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu	Điều 3	Được bổ sung tại Quyết định số	15/01/2023

				tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận		38/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh		
38	Quyết định	21/2022/QĐ-UBND	14/7/2022	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Bình Thuận	Điều 2	Được bổ sung tại Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh	13/6/2023	
39	Quyết định	26/2022/QĐ-UBND	14/9/2022	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận	Điều 2	Được bổ sung tại Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh	13/6/2023	
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không.								